

13. Kinh TEVIJJA

(Tevijja-sutta – Kinh Tam Minh)

Như vậy, tôi nghe :

1. Một thời nọ Thế Tôn , Ứng Cúng (1)
Du hành cùng Đại Chúng tịnh, hòa (2)
Khoảng năm trăm vị Tăng-Già
Cùng đi đến Kiền-Tất-La (3) nước này
Làng Bàn-môn (4) nơi đây mọc mận
Có vườn xoài rợp mát mọi thì
Sông A-Chi-Ra-Va-Ti (4)
Ở sát bên cạnh phạm vi vườn xoài
Thuộc phía bắc làng này êm ả
Ma-Na-Sa-Ka-Tá (4) tên làng .
Phật cùng Đại Chúng trú an
Vườn xoài thanh tịnh, nghiêm trang sáu thời
2. Lúc bấy giờ , gần nơi vườn ấy
Nhiều Bàn-môn thông thái, trứ danh
Nhiều đại phú hào khôn lanh
Ở tại làng ấy, tiếng lành đồn xa :
Ta-Rút-Kha (5), Chân-Ky (5) Phạm-chí
Pốt-Kha-Ra-Sa-Tí (5) Bàn-môn
Hay Tô-Đây-Gia (5) Bàn-môn

(1): Hai trong 10 danh hiệu của Phật : Arahant (Ứng Cúng) và Bhagavā (Thế Tôn). (2): Bàn thể Tăng Già là thanh tịnh và hòa hợp.
(3): Vua Pasenadi (Ba-Tư-Nặc) trị vì nước Kosala (Kiền-Tất-La).
(4) : Làng Bà-la-môn Manasākata , có sông Aciravati .
* Bàn-môn hay Phạm-chí tức là Bà-la-môn .
(5): Các vị Bà-la-môn : Tārukkha (Đa-lê-xa), Canki (Thương-già), Pokkharasāti (Phí-già-la-bà-la) , Todeyya (Đạo-đề-đà) .

Cha-Nút-Sô-Ni (1) Bàn-môn ... các nhà
Cùng Phạm-chí (2), Phú gia nhiều nữa .

3. Lúc bấy giờ , trang lứa thanh niên
Cùng nhau tản bộ hoa viên
Vừa đi vừa nghĩ sự duyên đáng bàn
Rồi hai chàng Bàn-môn (2) anh tuấn
Đã nghị luận chánh đạo hay tà
Khởi lên giữa Va-Sết-Tha (3)
Cùng với Pha-Rát-Va-Cha (3) – hùng hồn
4. Va-Sết-Tha Bàn-môn thì bảo :
“ Đây con đường trực đạo chấp trì
Của Pốt-Kha-Rá-Sa-Ti (4)
Dẫn đến cộng trú với vì Phạm Thiên ”.
5. Nhưng thanh niên Bàn-môn ý khác
Là Pha-Rát-Va-Chá bảo rằng :
“ Con đường trực đạo , chánh chân
Dẫn đến cộng trú vĩnh hằng Phạm Thiên
Ta-Rút-Khá (4) trí hiền Phạm-chí
Đã giảng dạy, dẫn chỉ thực hành ”.
6. Với ý kiến của mỗi anh
Không ai chấp nhận, chỉ dành ý riêng .
7. Sau, thanh niên tên Va-Sết-Thá
Bảo Pha-Rát-Va-Chá ý này :
“ Nay bạn , tôi nghe gần đây
Sa-Môn Thích Tử đủ đầy tinh hoa

(1) : Bà-la-môn Jānussoṇi (Sanh Lậu).
(2) : Bàn-Môn hay Phạm-Chí tức là Bà-la-môn .
(3) : Hai thanh niên Bà-la-môn : Vāsettha và Bharadvāja .
(4) : Hai vị thầy Bà-la-môn : Pokkharasāti và Tarukkha .

Giòng Thích-Ca , xuất gia chúng ngộ
 Gô-Ta-Ma là họ của Ngài
 Hiện đang trú tại vườn xoài
 Thuộc về phía bắc làng này không xa
 Gần sông A-Chi-Ra-Va-Tí
 Cùng với năm trăm vị Tỷ Kheo
 Đệ tử ngưỡng mộ vâng theo
 Trí và Giới đức thầy đều nghiêm minh
 Mười tôn hiệu uy linh diệu ngữ
 Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu
 Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư
 Chánh Đẳng Chánh Giác , đại từ uy linh
 Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc
 Bạc Thiện Thệ , Ứng Cúng , Như Lai
 Do sự chứng ngộ tự Ngài
 Xứng đáng cho chúng ta đây thân hành
 Đến yết kiến hỏi rành nghĩa lý
 Ngài trả lời , ta chỉ thọ trì ”.

8. Anh kia đồng ý tức thì
 Hai Bàn-môn trẻ cùng đi đến vườn.
 Gặp Thế Tôn, thông thường chào hỏi
 Lời chúc tụng họ nói xã giao .
 Sau khi cả hai đã chào
 Đến chỗ ngồi xuống , hỏi vào sự duyên
 Va-Sét-Thá thanh niên bạch hỏi :
 – “ Thưa Tôn Giả ! Cơ hội khởi lên
 Một cuộc nghị luận dựa trên
 Chánh đạo, tà đạo hai bên chưa rồi
 Hai chúng tôi đều đưa ý kiến
 Lại khác nhau về chuyện nói trên

Trong khi tản bộ hàn huyên
 Đồng thời trong ý cũng liên tư duy
 Tôi thì nói : ‘ Đường đi ngay thẳng
 Dẫn sống chung với đấng Phạm Thiên
 Do Bà-la-môn trí hiền
 Vệ Đà ba tập tinh chuyên tụng trì
 Pốt-Kha-Ra-Sa-Ti truyền giảng ’.

Nhưng anh bạn Pha-Rát-Va-Cha
 Lại bảo : ‘ Con đường thẳng qua
 Phạm Thiên cộng trú chính là chủ trương
 Một học thuyết hiện đương truyền bá
 Ta-Rút-Khá Phạm-chí giảng ra ’

Tôi và Pha-Rát-Va-Cha
 Đều cho ý kiến mình là đúng thôi
 Thưa Tôn Giả ! Thế rồi tranh biện
 Sự bất đồng ý kiến xảy ra ”.

9. – “ Va-Sét-Thá ! Nếu như là
 Điều người vừa kể , trải qua bất đồng
 Sự tranh biện chưa xong luận chấp
 Nhưng luận chấp về vấn đề gì ?
 Bất đồng ý kiến điều chi ?
 Hãy nói cho rõ sở tri các người ! ”
 10. – “ Thưa Tôn Giả ! Trên đời nhiều ý
 Chánh - tà đạo , nhiều vị Bàn-môn
 Thuyết dạy khác nhau , tuyên ngôn
 Nhiều đường sai khác , Bàn-môn các nhà
 Như Át-Tha-Ri-Da (1) Phạm-chí
 Bà-la-môn Tít-Tí-Ri-Da (2)

* Các vị Bà-la-môn danh tiếng : (1) : Addhàriyà . (2) : Tittiriya .

Bà-la-môn Chanh-Đô-Ka (1)
Bà-la-môn Chan-Đa-Va (2), cùng là
Bram-Má-Cha-Ri-Da (3) Phạm-chí . . .
Các vị này đều chỉ con đường
Dẫn đến Đại Phạm Thiên Vương
Để được cộng trú , ai đương thực hành .

Thưa Tôn Giả ! Như gần làng nọ
Hay thị trấn , đã có nhiều đường
Khác nhau do từ nhiều phương
Nhưng các đường đó đều vượn vào làng .
Cũng như thế , các hàng Phạm-chí
Đã kể trên , đều chỉ nhiều đường
Nhưng tất cả các con đường
Chúng đều dẫn đến sống cùng Phạm Thiên ”

11. – “ Va-Sét-Thá ! Ngươi liền vừa nói
‘Chúng dẫn đến’ ; Ta hỏi phải không ? ”
– “ Thưa Tôn Giả ! Tôi thật lòng
Nói ‘chúng dẫn đến’ , chính trong ý phân ”.
Đức Thế Tôn ba lần hỏi tận
Va-Sét-Thá xác nhận cả ba .

12. Ngài hỏi lại Va-Sét-Tha :
– “ Có vị nào đó trong Bà-la-môn
Ba Vệ Đà tinh thông , quán triệt
Sự hiểu biết họ rất tinh chuyên
Các Bàn-môn này hiện tiền
Có ai đã thấy Phạm Thiên rõ ràng ? ”
– “ Thưa Tôn Giả ! Các hàng Phạm-chí

(1) : Chandokà . (2) : Chandavà . (3) : Brahmacariyà .

Chưa một ai thấy vị Phạm Thiên ”.

- “ Va-Sét-Thá ! Vậy truy nguyên
Tôn Sư đời trước, hiện tiền Bàn-môn
Vốn tinh thông Vệ Đà ba tập
Có tận mắt thấy được Phạm Thiên ? ”
– “ Thưa Tôn Giả ! Nếu truy nguyên
Cũng chưa ai thấy Phạm Thiên bao giờ ! ”
– “ Vậy bảy đời Tôn Sư thuở trước
Của Bàn-môn thấy được hay không ?
Dù cho các vị thầy đồng
Vệ Đà ba tập thuộc lòng , tinh thông ? ”
– “ Thưa Tôn Giả ! Thật không ai thấy ”.
13. – “ Va-Sét-Thá ! Như vậy từ nơi
Những vị Tu Sĩ cổ thời
Thuộc Bàn-môn hệ nhiều đời đã qua
Ba Vệ Đà tinh thông mọi thứ
Hoặc sáng tác thần chú bí truyền
Trì tụng, ngâm vịnh, hát lên
Ngày nay Phạm-chí vẫn bền lòng tin
Vẫn trì tụng, giảng bình, ngâm vịnh
Như danh tiếng của chính các vị
Bà-la-môn hệ danh tri
Sưu tầm thánh cú , chú trì tụng qua :
Át-Tha-Ka , Va-Ma-Đê-Vá
Va-Ma-Ká , Vết-Sa-Mít-Ta
Da-Ma-Tắc-Ghi , Pha-Gu
Âng-Ghi-Ra-Sá , Pha-Rà-Va-Cha
Va-Sét-Tha và Káp-Sa-Pá
Những vị này đều đã nói lên :

‘ Chúng tôi biết , đã có duyên
Thấy được chỗ ở Phạm Thiên chính ngài
Và đã thấy chỗ ngài đi, đến ’.
Sự việc ấy xảy đến hay không ? ”

– “ Thừa Tôn Giả ! Quả tình ‘không’ ! ”

14. –“ Nay Va-Sét-Thá ! Vậy trong lời mình
Chính người đã xác minh sáng tỏ
Là không có Phạm-chí Tôn Sư
Hoặc là các Đại Tôn Sư
Cho đến Tu Sĩ cổ từ căn nguyên
Các thần chú bí truyền sáng tác
Được tụng tán, ngâm vịnh, hát lên
Vẫn được truyền lại vững bền
Tuy nhiên tất cả vị trên chưa từng
Đến tận nơi Phạm Cung chiêm bái
Tận mắt thấy vị Đại Phạm Thiên

Các Bà-la-môn thường chuyên
Vệ Đà ba tập mỗi giềng tinh thông
Đã nói : ‘ Chúng tôi không biết rõ
Không thấy được sáng tỏ con đường
Cộng trú Phạm Thiên hằng thường ’

Nhưng lại thuyết dạy về đường ấy ra :
‘ Đây đường thẳng , đây là đường chánh
Dẫn sống chung với đấng Phạm Thiên
Cho ai thực hành cần chuyên ’.

- Nay Va-Sét-Thá ! Sự duyên vậy thời
Có phải lời Bàn-môn các vị
Không chính xác , vô lý hay không ? ”
– “ Thừa Tôn Giả ! Quả tình ‘không’ ! ”.

15. –“ Nay Va-Sét-Thá ! Bàn-môn các nhà
Dù tinh thông Vệ Đà , quán triệt
Nhưng không thấy, không biết con đường
Cộng trú Phạm Thiên hằng thường
Mà lại thuyết dạy con đường ấy ra
Thì không thể có qua sự kiện
Cũng giống chuyện ví dụ như sau :
Chuỗi người mù ôm lưng nhau
Người trước không thấy, người sau chẳng tường
Cả đoàn người không phương hướng tới
Cứ lần quần, chới với xoay tròn .

Giống như vậy , Bà-la-môn
Trì tụng chú thuật, tinh thông Vệ Đà
Nhưng trải qua , người đầu không thấy
Cũng không thấy đến kẻ cuối cùng
Vậy những người ấy, nói chung
Lời nói mù quáng, mộng lung sai lầm .
Lời những người uyên thâm Phạm-chí
Lại đáng bị chỉ trích, chê cười
Vì họ chỉ có những lời
Nói suông, không tường ; những lời rỗng không !

16. Va-Sét-Thá ! Tinh thông ba tập
Kinh Vệ Đà như khắp Bàn-môn
Những vị này số rất đông
Vừa đi quanh tụng với lòng lạnh ngay
Vừa cầu khẩn, chấp tay tán thán
Rồi đánh lễ về mạn đông , tây
Nơi mọc và lặn hằng ngày
Mặt trăng buổi tối , ban mai mặt trời

Họ có thấy mặt trời phía trước
Hay mặt trăng thấy được hay không ? ”

– “ Thừa Tôn Giả ! Các Bàn-môn
Vệ Đà ba tập tinh thông trên đời
Cũng giống như mọi người đây đó
Cũng thấy rõ trăng lẫn mặt trời ”.

17. – “ Va-Sét-Thá ! Vậy theo người
Những Bàn-môn nọ trên đời tinh anh
Đã thấy rành mặt trời, trăng tỏ
Vị này có thuyết giảng con đường
Đi đến nguyệt điện , thái dương
Hay là chỉ dạy : ‘ Con đường thẳng đây
Là đường chánh hướng ngay cộng trú
Với mặt trời , tinh tú , mặt trăng
Họ có thể chỉ được chăng ? ”

– “ Kính thưa Tôn Giả ! Không hằng được đâu ”.

18. – “ Va-Sét-Thá ! Với câu nói ấy
Người xác nhận không thấy vị nào
Trong số Bàn-môn tối cao
Vệ Đà thông hiểu biết bao tội vời
Dầu đã thấy mặt trời , trăng đỏ
Nhưng không thể chỉ rõ con đường
Cộng trú nguyệt điện , thái dương .

Và như người nói câu thường vô tư
Rằng các Đại Tôn Sư Phạm-chí
Không tận mắt thấy vị Phạm Thiên
Bảy đời Phạm-chí tiền hiền
Tu Sĩ thời cổ lưu truyền thánh gia :
Át-Tha-Ká (1), Va-Ma-Đê-Vá (2)

Va-Ma-Ká (3), Vết-Sa-Mít-Ta (4)

Da-Ma-Tắc-Ghi (5), Pha-Gu (6)

Âng-Ghi-Ra-Sá (7), Pha-Rà-Va-Cha (8)

Va-Sét-Tha (9) và Káp-Sa-Pá (10)

Thì tất cả những vị nói trên

Không ai nói : Thấy Phạm Thiên

Hoặc : ‘ Chúng tôi biết ’ Phạm Thiên cơ màu

Từ đâu đến , đi đâu , nơi ở

Các vị ấy không rõ con đường

Cộng trú Phạm Thiên hằng thường .

Như vậy Phạm-chí các phường tinh thông

Kinh Vệ Đà suốt trong ba tập

Nói không thấy, không gặp con đường

Dẫn đến cộng trú vĩnh trường

Với Phạm Thiên đó, nhưng thường thuyết ra

‘ Đây đường thẳng , đây là đường chánh

Dẫn sống chung với đấng Phạm Thiên

Cho ai thực hành cần chuyên ’.

– Này Va-Sét-Thá ! Sự duyên vậy thời

Có phải lời Bàn-môn các vị

Không chính xác , vô lý hay không ? ”

– “ Thừa Tôn Giả ! Quả tình ‘không’ ! ”

– “ Này Va-Sét-Thá ! Thuận đồng, lành thay !

Những Bàn-môn giỏi hay , quán triệt

Nhưng không thấy, không biết con đường

* Các vị Tu Sĩ thời cổ của Bà-la-môn : (1) : Atthaka (A-sá-ca) ,
(2) : Vamadeva (Bà-ma-đề-bà) . (3) : Vamaka (Bà-ma) .
(4) : Vessamitta . (5) : Yamataggi . (6) : Bhagu (Bà-Cửu) .
(7) : Angirasa (Ương-kỳ-la) . (8) : Bhàradvaja (Bạt-la-đà-phan-xà) . (9) : V àsettha (Bà-tát-sá) . (10) : Kassapa (Ca-Điếp) .

- Sống chung Phạm Thiên hằng thường
Mà lại thuyết dạy: ‘ Đây đường chánh chuyên
Cộng trú với Phạm Thiên miên viễn
Cho những ai thực hiện chẳng trừ
Đây là sự kiện huyền hư
Không bao giờ có , suốt từ khứ lai .
19. Va-Sét-Thá ! Như Lai ví dụ
Có một người thường cứ nói là :
‘ Tôi yêu , ái luyến thiết tha
Một cô gái đẹp, nét na vùng này ’
Có người hỏi : ‘ Hỡi này ông bạn !
Ông có biết tường tận người yêu ?
Thuộc giai cấp nào ? giàu nghèo ?
Quê quán, tên tuổi , mỹ miều ra sao ?
Người bậc trung hay cao hoặc thấp ?
Thân ốm mập , da dẻ thế nào ?
Đen sẫm hay là hồng hào ?
Ở thành hay ở làng nào , gần xa ? ’
Nghe hỏi vậy , anh ta ngơ ngẩn
Trả lời rằng : ‘ Tôi chẳng biết chi ! ’
Có người hỏi lại tức thì :
‘ Có phải anh đã yêu vì thiết tha
Thật ái luyến người mà chưa biết
Chưa từng gặp, cũng tuyệt thấy đâu ? ’
Nghe hỏi , anh ta gật đầu .
- Này Va-Sét-Thá ! Nghĩ sao việc này ?
Sự kiện đây, phải chăng người ấy
Nói vô lý , trật bậy phải không ?
– “ Vâng phải , bạch đức Thế Tôn !

- Sự kiện như vậy thật không đúng rồi !
Không chính xác , đồng thời vô lý ”.
20. – “ Cũng như vậy , các vị Bàn-môn
Ba tập Vệ Đà tinh thông
Không thể tận mắt thấy trông tận tường
Vị Phạm Thiên vĩnh trường, phúc lạc
Đại Tôn Sư của các vị này
Bảy đời Tôn Sư bậc thầy
Tu Sĩ thời cổ đến nay lưu truyền
Các thần chú luyện chuyên , sáng tác
Mãi bây giờ vẫn hát , tụng , ngâm
Nhưng khắp các vị uyên thâm
Không vị nào thấy một lần Phạm Thiên
Không một ai nói liên : ‘ Tôi biết
Chúng tôi thấy siêu việt Phạm Thiên
Ngài từ đâu đến tùy duyên
Và sẽ đi tới một miền vui an ’.
- Va-Sét-Thá ! Khách quan người nghĩ
Lời của những Phạm-chí uyên thâm
Trên đây đề cập trọng tâm
Là không hợp lý , sai lầm phải không ? ”
- “ Thừa Tôn Giả ! Thật không chính xác
Không hợp lý trong các việc này ! ”
- “ Này Va-Sét-Thá ! Lành thay !
Những Bàn-môn nọ kỳ tài , tinh thông
Ba Vệ Đà thuộc lòng , quán triệt
Nhưng không thấy, không biết con đường
Cộng trú Phạm Thiên hằng thường
Mà lại thuyết dạy: ‘ Đây đường chánh chuyên

Cộng trú với Phạm Thiên miên viễn
Cho những ai thực hiện chẳng trừ ‘
Đây là sự kiện huyền hư
Không bao giờ có , suốt từ khứ lai .

21. – Va-Sét-Thá ! Như Lai ví dụ :
Một người chuyên hưởng thụ , lòng bông
Một hôm chợt nghĩ trong lòng
Nảy ra ý tưởng cuồng ngông , dự trừ
Sẽ xây tại ngã tư đường cả
Một cái thang để gã lên lầu
Có người hỏi gã : Lầu đâu ?
Hướng Nam, hướng Bắc hay lầu hướng Tây
Hay là lầu được xây phương khác
Về hướng Đông cho hợp ý mình ?
Lầu ấy cao , thấp , trung bình ?
Ông ta nghe hỏi , thật tình bảo ‘không’ .
Họ hỏi tiếp : ‘ Vậy ông muốn dựng
Một cầu thang đẹp vững lên lầu
Cái lầu ông chẳng biết đâu
Cũng chưa từng thấy cái lầu phải không ? ’
Nghe hỏi vậy, thì ông xác nhận
Là không biết , không tận thấy lầu .
Va-Sét-Thá ! Người nghĩ sao ?
Sự kiện như vậy phải đâu bình thường
Lời người ấy không tường chính xác
Không hợp lý , sai lạc phải không ? ”
– “ Vâng phải , bạch đức Thế Tôn !
Sự kiện như vậy thật không đúng rồi !
Không chính xác , đồng thời vô lý ”.

22. – “ Va-Sét-Thá ! Hãy nghĩ điều mà
Bàn-môn tinh thông Vệ Đà
Dầu từ quá khứ suốt qua nhiều đời
Đại Tôn Sư các thời Phạm-chí
Cả thời cổ Tu Sĩ các vị
Sáng tác thần chú tụng trì
Tất cả vị ấy chẳng chi không tường.
Nhưng không biết con đường ; không thấy
Sự cộng trú với Đại Phạm Thiên
Không dám nói mình có duyên
Đã thấy, đã biết Phạm Thiên đủ điều
Nhưng thuyết dạy : ‘ Đây chiều đi thẳng
Dẫn cộng trú với đáng Phạm Thiên ’.
Vậy khách quan với ý riêng
Người nghĩ sự kiện tương duyên thế nào ?
Lời các vị biết bao mâu thuẫn
Không hợp lý , không chuẩn phải không ? ”
– “ Thừa Tôn Giả ! Chính là không
Vô lý , dù họ tinh thông Vệ Đà ”.
23. – “ Va-Sét-Tha ! Lành thay ý tưởng
Lời của người đúng hướng , vô tư
Đây là sự kiện huyền hư
Không bao giờ có , suốt từ khứ lai .
24. Va-Sét-Thá ! Như vậy được ví
A-Chi-Ra-Va-Tí sông đầy
Con quạ đứng trên bờ này
Có thể uống nước được ngay dễ dàng.
Có một người muốn sang phía trước
Bờ bên kia cho được gấp liền
Nhưng sông lại chẳng có thuyền

Anh ta bèn gọi : ‘ Cảm phiền bờ kia !
 Hãy qua đây , hãy lìa bên ấy
 Giúp cho ta qua đây đi nào ! ’

Va-Sét-Thá ! Người nghĩ sao ?
 Có phải vì sự khẩn cầu , van xin
 Mà bờ kia nể tình qua đến
 Vâng theo lệnh người ấy không nào ? ”

– “ Thừa Tôn Giả ! Dầu van cầu
 Sự kiện ấy chẳng thể nào xảy ra ”.

25. – “ Va-Sét-Thá ! Vệ Đà ba quyền
 Những Bàn-môn quán triệt , tinh anh
 Loại bỏ những pháp tác thành
 Bả-la-môn hệ , lại dành tuân theo
 Không tác thành Bàn-môn các pháp
 Những vị này khoác lác nói là :
 ‘ Chúng tôi cầu khẩn Inh-Dra (1)
 Cầu Va-Nê-Ná (2) & Sô-Ma (3) phù trì
 Y-Sa-Na (4) chứng tri gia bị
 Cầu Pa-Cha-Pa-Tí (5) chủ sanh
 Cầu nguyện Phạm Thiên (6) thượng tăng
 Là đáng tối thắng vô ngần uy nghi
 Cầu nguyện Ma-Hít-Thi (7) cứu độ
 Cầu Dạ-Ma (8) gia hộ an lành .

Loại bỏ những pháp tác thành
 Những Bàn-môn nọ chỉ dành cầu xin
 Thì với sự van xin cầu khẩn

(1) : Indra (Nhân-đà-la) . (2) : Vanena (Bà-lưu-va) . (3) : Soma (Tô-ma) . (4) : Isàna . (5) : Pajàpati (Sanh Chủ) . (6) : Brahma (Phạm Thiên) . (7) : Mahiddhi (Ma-hi-đề) . (8) : Yama .

Đến sau khi duyên tận mạng chung
 Những Bàn-môn ấy có cùng
 Phạm Thiên một cõi sống chung không nào?”

- “ Thừa Tôn Giả ! Không sao thể đạt
 Sự kiện ấy dứt khoát là không ”.
26. – “ Va-Sét-Thá ! Như bờ sông
 Nước tràn ngập cả , lại không có thuyền
 Một người nọ muốn liền sang bên
 Bờ bên kia , đi đến khác miền
 Gã bèn cầu khẩn , ước nguyện
 Bờ bên kia hãy qua liền bên đây
 Để giúp gã đi ngay cho dễ
 Sự kiện ấy không thể xảy ra .
27. – Cũng vậy , này Va-Sét-Tha !
 Có năm pháp khiến Dục gia tăng dần
 Năm pháp ấy trong phần Giới luật
 Xem như thuộc giây thừng , giây chuyền
 Thế nào là năm thứ riêng ?
 Mất cảm nhận Sắc có duyên , mỹ miều
 Rất hấp dẫn , yêu kiều , khả ái
 Tiếng do Tai cảm thấy du dương
 Điệu trầm bổng , âm vãn vương
 Hương thơm do Mũi ngửi thường đắm say
 Vị do Lưỡi hăng ngày cảm nhận
 Sự ngon ngọt , cay , đắng , mặn , nồng
 Xúc do Thân cảm nhận xong
 Liền thấy thích thú , trong lòng hân hoan
 Khi cảm nhận rõ ràng năm loại
 Câu hữu với Dục , Ái lạc liền
 Dục lạc tăng thịnh liên miên

Từ năm pháp, giống giầy chuyễn lưu thông
Giống giầy trắng trong vòng Giới luật
Bậc Thánh nhân thông suốt giữ gìn .
Các Bàn-môn vẫn đắm mình
Năm pháp dục lạc mặc tình say mê
Bị trói buộc, không hề thấy sợ
Sự nguy hiểm từ đó sinh ra .

28. Do vậy , này Va-Sét-Tha !
Những Bàn-môn đã loại ra không hành
Với những pháp tác thành Phạm-chí
Không tác thành tuân kỹ pháp sinh
Người Bàn-môn chẳng đáng hành
Họ chỉ chấp trước, thực tình đắm mê
Bị trói buộc , không hề nhận thức
Sự nguy hiểm , không dứt buộc ràng
Sau khi chết lại mong sang
Sống chung trong cõi mỹ toàn Phạm Thiên
Sự kiện ấy dĩ nhiên không có .

29. Cũng giống như người nợ muốn mau
Sang bờ đối diện sông sâu
Nhưng người ấy lại trùm đầu ngủ say
Vậy bao giờ người này qua hấn
Bờ bên kia như hấn mong chờ ? ”
– “ Thừa Tôn Giả ! Không bao giờ !
Người ấy không thể có cơ hội rồi ! ”

30. – “ Va-Sét-Thá ! Năm thời chương ngại
Năm Triền Cái , cũng gọi màn che
Hay năm triền phược nặng nề
Trong vòng Giới luật thuộc về Thánh nhân

Sao được gọi là năm Triền Cái ?
Là *Dục cái* , *Sân cái* , *hôn trầm*
Trạo hối , *Nghi cái* trong tâm
Gọi năm chương ngại hay năm cái màn
Các Bàn-môn hoàn toàn quán triệt
Rất tinh thông lý thuyết Vệ Đà
Nhưng bị trói buộc , che lừa
Do Dục , trạo hối , nghi và Sân điên
Cùng ‘hôn trầm thụy miên’ chương ngại
Nên đã loại những pháp tác thành
Tuân theo pháp không tác thành
Bà-la-môn hệ phải hành theo đây .

Những ai bị phủ vây, chương ngại
Năm Triền Cái vướng phải , vầy vùng
Đến khi thân hoại mạng chung
Lại mong cộng trú vui cùng Phạm Thiên
Sự kiện ấy dĩ nhiên vô lý

31. Va-Sét-Thá ! Ngươi nghĩ ra sao ?
Có nghe những Bàn-môn nào
Niên cao lập trường thuộc vào Tôn Sư
Hay các Đại Tôn Sư bàn chuyện
Về đức hạnh uy hiếp Phạm Thiên ?
Nay ta hỏi về căn nguyên
Đức tánh của đảng Phạm Thiên phổ đồng :
– Đức Phạm Thiên có & không Dục ái ?
– Thừa Tôn Giả ! Dục ái thì không .
– Phạm Thiên có hận tâm không ?
– Kính thưa Tôn Giả ! hận không ần trầm .
– Vậy Phạm Thiên sân tâm vẫn có ?

- Thừa Tôn Giả ! Không có sân tâm .
 - Vậy Phạm Thiên có nhiễm tâm ?
- Kính thưa Tôn Giả ! Nhiễm tâm không còn .
 - Phạm Thiên có hay không tự tại ?
 - Thừa , Phạm Thiên tự tại an nhiên .
- 32. – Này Va-Sét-Thá ! Còn riêng
Các Bàn-môn vốn tinh chuyên Vệ Đà
 - Có Dục ái hay là không có ?
 - Thừa Tôn Giả ! Họ có dục tâm .
 - Có hay không có hận tâm ?
 - Kính thưa Tôn Giả ! Hận tâm vẫn còn .
 - Với sân tâm họ còn hay mất ?
 - Thừa Tôn Giả ! Sân tất mọi thời .
 - Họ có nhiễm tâm đầy vui ?
 - Nhiễm tâm vẫn có trong đời Bàn-môn .
- 33. – Va-Sét-Thá ! Vẫn còn nghe, thấy
Các Bàn-môn đầy dẫy tánh hư
Tham , sân , si , mạn chẳng từ
Dục ái , phiền não ...không trừ thứ chi
Trong khi ấy khoan thư tự tại
Đấng Phạm Thiên dứt ái , dục không
Sân , hận , ô nhiễm cũng không .
Bàn-môn ô nhiễm muốn đồng sống chung
Với Phạm Thiên khoan dung , từ ái
Sự việc này có xảy ra không ?
 - Thừa Tôn Giả ! Chính là ‘không’ .
- 34. – Này Va-Sét-Thá ! Thuận đồng, lành thay !

- Như vậy thì điều đây chúng tỏ
Dù Bàn-môn thông rõ Vệ Đà
Tinh thông , quán triệt cả ba
Mạng chung mong được an hòa sống chung
Với Phạm Thiên thật không thể có .
35. Nhưng với họ , vẫn tự dối mình
Các vị này ngồi tự tin
Thế nhưng thật sự đang chìm bùn nhơ
Và khi đang vật vờ chìm đắm
Trong bùn lầy, thật lắm dở dang
Vẫn tưởng mình đến cảnh an .
Do vậy đối với những hàng Bàn-môn
Sự tinh thông gọi là sa mạc
Không có nước , chết khát ở trong
Ta cũng gọi sự tinh thông
Chính là rừng rậm mênh mông mịt mù
Không lối ra muôn thu , được sánh
Sự tinh thông bất hạnh cũng là ”.
37. Khi nghe Thế Tôn giảng qua
Bà-la-môn Va-Sét-Tha bạch rằng :
 - “ Thừa Tôn Giả ! Nghe rằng Tôn Giả
Biết con đường , diễn tả rõ liền
Đưa đến cộng trú Phạm Thiên ? ”
 - “ Này Va-Sét-Thá ! Căn nguyên có người
Đã sinh trưởng lâu đời , chẳng lạ
Ma-Na-Sa-Ka-Tá làng này
Chưa bao giờ rời khỏi đây
Có người hỏi gã chỉ bày đường đi
Các con đường phạm vi làng đó
Chắc với gã chẳng khó khăn gì ? ”

– “ Thưa Tôn Giả ! Chẳng ai nghi
Vì gã thông thuộc phạm vi cả làng ”.

38. – “ Va-Sét-Thá ! Hoàn toàn rất lạ
Nếu có người với gã nghi ngờ
Khi hỏi đường làng bấy giờ .
Với ta , không có nghi ngờ, khó khăn
Về Phạm Thiên, muốn đăng cảnh giới
Và con đường đưa tới Phạm Thiên
Như Lai biết rõ căn nguyên
Về Phạm Thiên giới , tới liền cõi đây ”
39. Nghe đến đây , thanh niên bạch Phật :
– “ Thưa Tôn Giả ! Quả thật lành thay !
Nếu Ngài hoan hỷ dạy ngay
Con đường cộng trú lâu dài Phạm Thiên ”.
- “ Va-Sét-Thá ! Hãy chuyên chú ý
Lắng nghe kỹ , Ta nói vấn đề :
Cõi trần phiền não nặng nề
Vô minh triền phược mọi bề phủ vây
Bồng xuất hiện bậc thầy quảng đại
Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu
Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư
Chánh Đẳng Chánh Giác , đại từ uy linh
Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc
Bậc Thiện Thệ , Ứng Cúng , Như Lai
Do sự chứng ngộ tự Ngài
Rồi lại tuyên thuyết, hoằng khai Pháp mầu
Thuyết Sơ Thiện rồi sau, Trung Thiện
Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy
Truyền dạy Phạm hạnh từ đây
Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy Nhân Thiên

Có gia trưởng trong miền thôn ấp
Hoặc một người giai cấp tiện dân
Duyên lành nghe pháp thậm thâm
Sinh lòng ngưỡng mộ , kiềm tằm chân như
Tự suy nghĩ : Đòi như cát bụi
Sống đầy đầy trói buộc não phiền
Luân hồi sinh tử triền miên
Đòi sống xuất thế lụy phiền tránh xa
Ta nay phải xuất gia viên mãn
Đòi xuất gia phóng khoáng hư không
Cuộc sống thế gian chất chồng
Phạm hạnh thanh tịnh thật không dễ gìn ..

Y trưởng dưỡng đức tin vững chắc
Cạo râu tóc , thân đắp ca-sa
Biệt gia quyến , bỏ cửa nhà
Ba y một bát , xuất gia tu hành .
Sống chế ngự , thực hành phạm hạnh
Giữ oai nghi , tự tánh sáng lòa
Giới bốn Pa-Tí-Mốc-Kha (1)
Thọ trì nghiêm mật, tránh xa điều tà
Thân, khẩu , ý từ hòa thanh tịnh
Giới cụ túc , thức tỉnh nhiếp tâm
Biết tri túc , giữ các căn
Là Sa-môn hạnh, pháp đăng soi đường
– Va-Sét-Thá ! Sao tường thuần thực
Là Tỷ Kheo cụ túc giới điều ?
Phải thấy nguy hiểm mọi chiều
Lỗi lầm nhỏ nhặt triệt tiêu dần dần
Bỏ trượng kiếm , sát sanh tránh hẳn

(1) : Patimokkhasanvarasīla : Biệt biệt giải thoát thu thúc giới .

Đại từ tâm, bình đẳng, nhứt kham
Có tâm hổ thẹn là Tàm
Ghê sợ là Quý , không làm nghiệp sai
Hành phạm hạnh, bản lai thanh tịnh
Không trộm cướp, chẳng tính so đo
Quyết không lấy của không cho
Đó là giới hạnh , thước đo Giới điều .

Vị Tỷ Kheo mong điều giải thoát
Không tà hạnh. dâm ác thấp hèn
Không nói dối trá đua chen
Không nói hai lưỡi chê khen dối lòng
Không lường gạt cũng không ly gián
Sống hòa hợp giữa nạn rẽ chia
Sống đời chân thật sớm khuya
Tránh lời độc ác nọ kia lỗi lầm .
Là giới hạnh trong tâm Giới Luật
Vị Tỷ Kheo thuần thực thọ trì
Cả đến hạt giống, cỏ cây
Cũng đều thấm nhuần đức dày Sa-Môn
Chỉ ăn ngọc , sống tồn tri túc
Không múa hát, trang sức, kịch ca
Sống thanh đạm, tránh xa hoa
Không dùng hương liệu, dầu thoa thơm nồng
Lại cũng không giường nằm cao rộng
Cũng không nhận thịt sống, bạc vàng
Nô tỳ trai, gái - từ nan
Đàn bà, con gái ; không màng lưu tâm
Cừu, dê, heo, gia cầm, voi, ngựa
Ruộng, đất, vườn, nhà cửa không cần
Từ bỏ gian lận bằng cân

Từ bỏ môi giới, không phần gian tham
Không áp bức, không làm thương tổn
Không câu thúc, vây khốn, cừu thù
Đó là giới hạnh đặc thù
Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
Luôn trưởng dưỡng đức tin vững chắc
Hiếu Nghiệp lực chi phối mọi thì .

– Va-Sét-Thá ! Hãy tường tri
Vị Tỷ Kheo ấy uy nghi, vô cầu
Được hộ trì nhờ vào Giới Luật
Tâm kiên cương chẳng chút sợ gì
Như Sát-Đế-Lý một vì
Làm lễ quán đảnh , trị vì giang san
Đã hàng phục lân bang thù địch
Không còn sợ đột kích biên phòng
Tỷ Kheo chân chánh cũng không
Sợ hãi tội lỗi , vì lòng thẳng ngay
Giới Luật ấy đủ đầy, cao quý
Hưởng lạc thọ , hoan hỷ nội tâm
– Va-Sét-Thá ! hãy lắng tâm
Tỷ Kheo bảo hộ các căn thể nào ?
Mắt thấy sắc nhưng nào giữ tướng
Tướng chung, riêng chẳng nắm giữ gì
Mắt không chế ngự tại chi
Khiến bất thiện pháp ưu bi khởi vào
Nên tham ái dăng trào đủ thứ
Vị Tỷ Kheo chế ngự nguyên nhân
Hộ trì tích cực nhãn căn
Cũng như hộ trợ nhĩ căn cũng cần
Tai nghe tiếng hay thân cảm xúc

Mũi ngửi hương , nhận thức : Ý căn
Tỷ Kheo hộ trì các căn
Nên hưởng lạc thọ , nội tâm sáng ngời

– Va-Sét-Thá ! Thời thời tỉnh giác
Giữ chánh niệm , an lạc tự tâm
Tỷ Kheo đi, đứng, ngồi, nằm
Đều giữ tỉnh giác , trong tâm biết liền
Khi tới, lui ; biết mình lui, tới
Khi nhìn quanh, biết bởi mình làm
Hay khi co duỗi tay chân
Mặc y, đi bát hay cần uống ăn
Khi nhai, nuốt, nói năng : Tỉnh giác
Đại, tiểu tiện, nhổ khạc : Biết mình
Như vậy Tỷ Kheo tâm minh
Chánh niệm tỉnh giác, an bình, thanh cao .

– Va-Sét-Thá ! Thế nào biết đủ ?
Hạnh Tri Túc luôn giữ chính tề
Bằng lòng ba y để che
Bình bát khát thực để bẻ cúng dâng
Y và bát luôn gần bên cạnh
Cũng như chim , đôi cánh luôn mang
Đó là Tỷ Kheo giới toàn
Giữ hạnh Biết Đủ, không màng nhiều hơn

Với Giới uẩn chánh chơn cao quý
Với các căn nhiếp kỹ, hộ trì
Chánh niệm tỉnh giác trí tri
Thêm hạnh tri túc , còn gì quý hơn .
Trang bị đủ những gì cao quý
Vị ấy lựa vị trí lặng yên
Như rừng tĩnh mịch , lâm viên

Gốc cây, khe núi hoặc liền tha ma
Thời ngộ thực đã qua , rửa bát
Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng
An trú chánh niệm, lặng lặng
Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham
Bỏ sân hận , từ tâm thương xót
Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng

Từ bỏ hôn trầm, thụy miên
Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm
Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng
Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên
Gột rửa chúng , được an nhiên
Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân
Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự
Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm
Gột rửa tham ái , hận sân
Đối với thiện pháp , tinh cần hành theo .

– Va-Sét-Thá ! Người nghèo mắc nợ
Liên chọn nghề , không sợ khó khăn
Nhờ sự nỗ lực , tinh cần
Nghề nghiệp phát đạt, tự thân nên giàu
Có tiền dư , nợ mau trả dứt
Nuôi vợ con , quả thực thanh nhàn
Người ấy nhờ vậy giàu sang
Sung sướng hoan hỷ, hoàn toàn an nhiên.

– Va-Sét-Thá ! Bệnh duyên người nợ
Rất đau đớn , lại khó uống ăn
Thể lực suy yếu dần dần
Con bệnh trầm trọng hành thân đêm ngày
Bồnh nhân duyên, gặp thầy gặp thuốc

Dứt hẳn bệnh, ăn uống tiêu thông
Thể lực khôi phục như mong
Hoan hỷ, sung sướng , sống trong an lành .

– Va-Sét-Thá ! Một anh bị nhốt
Trong ngục tù , ngục tốt khảo tra
Đau đớn , sợ hãi tội đa
Cầu mong thoát khỏi tai qua, nạn lùì
Bỗng duyên vui , gặp ngài Chánh án
Xét vô tội , xóa án thả ngay
Tài sản không bị tổn hao
Thân vẫn khang kiện, ngục lao thoát rồi
Về lại nhà , bồi hồi nghĩ lại
Quá sung sướng, thanh thái hân hoan .

– Va-Sét-Thá ! Một thời gian
Có người nô lệ của hàng chủ nhân
Không tự chủ , bản thân lệ thuộc
Mất tự do , ràng buộc khó khăn
Bỗng một hôm , vị chủ nhân
Đã tuyên bố trả tự do người này
Quá hoan hỷ, lòng đầy sung sướng
Người nô lệ tận hưởng niềm vui .

– Va-Sét-Thá ! Có một người
Giàu, nhiều tài sản , là người lái buôn
Qua sa mạc mênh mông nguy hiểm
Thiếu lương thực, khan hiếm nước dùng
Sợ hãi trong bước đường cùng
Bỗng gặp ốc đảo , nước trong rất nhiều
Mấy hôm sau, lại điều may khác
Khỏi sa mạc , gần đến đầu làng
Vô sự , sung sướng, vui an

Khỏi sự nguy hiểm lòng hằng ước mơ .

– Va-Sét-Thá ! Chính nhờ quán niệm
Vị Tỷ Kheo tự nghiệm , tự tri
Năm Triền Cái chưa xả ly
Như là món nợ , Bệnh hay Ngục đường
Như nô lệ , con đường sa mạc
Nay trả dứt hết các nợ nần
Khỏi cơn bệnh dữ hành thân
Ra khỏi sa mạc , thoát tầng ngục lao
Năm Triền Cái chùng nào chưa diệt
Vị Tỷ Kheo mãi miết tinh cần .

Chùng nào khi quán tự thân
Với năm Triền Cái đã cần xả ly
Do xả ly , tức thì hoan hỷ
Do hoan hỷ , tâm được khinh an
Lạc thọ sinh do khinh an
Đạt được như thế, tâm an định liền
Ly ác pháp , Tỷ Kheo ly dục
Chứng và trú vào mục Nhất Thiền
Trạng thái hỷ lạc tự tâm
Sinh do ly dục , với Tầm, Tứ chuyên
Đệ Nhất Thiền, Tỷ Kheo thấm nhuần
Như tắm ướm, sung mãn, tràn nhanh
Hỷ lạc do ly dục sanh
Với Tầm, với Tứ thấm quanh tức thời .

– Va-Sét-Thá ! Như người hầu tắm
Thật lão luyện, lo sắm sửa mau
Rắc bột tắm vào trong thau
Rồi dùng bột ấy nhồi vào nước trong
Nhào trộn ướm , nhưng không chảy giọt

Cũng như một Tỷ Kheo thẳng ngay
Do sanh ly dục đủ đầy
Hỷ lạc cũng đắm ướt ngay như vậy .

56. Va-Sét-Thá ! Lành thay ! Lại nữa
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
Diệt Tâm, diệt Tứ được yên
Thì chứng và trú vào Thiền thứ Hai
Một trạng thái ra ngoài Tâm, Tứ
Do Định sinh , nội tĩnh nhất tâm
Tỷ Kheo ấy đã thấm nhuần
Tắm ướt, sung mãn khắp thân của mình
Do Định sinh , tràn đầy hỷ lạc
Không chỗ nào hỷ lạc chẳng nhuần .

– Va-Sét-Thá ! Tại cội nguồn
Có một hồ nước , nước tuông dâng đầy
Cả nam, bắc, đông, tây các chỗ
Không có lỗ thoát nước chảy ra
Suối nước mát lạnh phun ra
Làm cho đắm ướt, thấm qua dâng tràn
Thỉnh thoảng mưa , hồ càng tắm ướt
Không chỗ nào không được tràn dâng
Tỷ Kheo hỷ lạc thấm nhuần
Do Định, tắm ướt khắp thân của mình .

- Va-Sét-Thá ! Hành trình tiếp nữa
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
Ly hỷ trú xả , nhất tâm
Chánh niệm tỉnh giác , thì thân cảm liền
Sự lạc thọ , thánh hiền gọi đủ
Là “ xả niệm lạc trú ” tâm chuyên
Chứng và an trú Tam Thiền

Tỷ Kheo đắm ướt, thấm nhuần tự thân
Sự lạc thọ , không cần có hỷ
Lạc thọ ấy thấm kỹ toàn thân
Không một chỗ nào trên thân
Mà Lạc thọ đó không phần thấm vô .

- Va-Sét-Thá ! Như hồ sen trắng
Cả sen hồng chen lẫn sen xanh
Những hoa sen ấy đều sanh
Từ trong hồ nước, lớn nhanh từng ngày
Nhưng chúng vẫn chưa ngoi khỏi nước
Từ gốc rễ đắm ướt tới đầu .

Tỷ Kheo với lạc thọ sâu
Không đi với hỷ , thấm mau tràn đầy .

- Va-Sét-Thá ! Lành thay ! Lại nữa
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
Xả lạc , xả khổ ; tâm yên
Diệt hỷ, ưu ; cảm thọ - liền trước đây
Chứng và trú vào Thiền Đệ Tứ
Không khổ, lạc ; không giữ niệm nào
Thanh tịnh, an lạc tiêu dao
Như Tỷ Kheo ấy thấm sâu, ướt đầm .

* Vị Tỷ Kheo với tâm thuần tịnh
Tâm định tĩnh , không nhiễm não phiền
Nhu nhuyến, vững chắc theo Thiền
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Vị Tỷ Khuru hướng ngay tâm tới
Chánh Trí với Chánh Kiến như vậy
Biết rằng : Thân của ta đây
Chính là Sắc pháp , thân này do sanh
Do bốn đại tác thành hoàn hảo

Cha mẹ nuôi , cơm cháo , vô thường
Biến hoại, đoạn tuyệt ; đáng thương
Phấn toái, hoại diệt . Nhưng nương thân này .
Thức tánh ta bị giầy trói buộc
Trong thân ấy , lệ thuộc như vậy .
Hành trình vị ấy thẳng ngay
Con đường giải thoát mở bày an nhiên .

* Vị Tỷ Kheo cần chuyên, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền
Nhu nhuyển, vững chắc – theo Thiên
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
Sự Hiện Hóa Thân mới khác với
Do ý làm ra tức thời
Tạo một thân khác từ nơi thân này
Thân mới ấy cũng tày Sắc pháp
Do ý sinh, đủ các căn phần
Mắt, tai, mũi, lưỡi, tay chân
Toàn thân không thiếu một căn chi nào .

* Vị Tỷ Kheo thanh cao, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền
Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiên
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
Các Thần Thông nhiều loại nhiệm mầu
Một thân hiện ra nhiều thân
Nhiều thân thu lại một thân dễ dàng
Hiện, biến hình, đi ngang qua vách
Xuyên qua núi như cách hư không
Độn thổ , trôi lên đất giồng

Đi được trên nước cũng không chìm nào
Ngồi kiết già trên cao vời vọi
Bay trên không như loại chim bằng
Với tay chạm mặt trời, trăng
Có đại oai lực, oai thần uy linh
Hoặc có thể tự mình bay tới
Cõi Phạm Thiên vời vọi nơi này,
Hành trình vị ấy thẳng ngay
Con đường giải thoát mở bày an nhiên .

– Va-Sét-Thá ! Hãy liền ví dụ :
Có một người chăm chú qua đàn
Bỗng nghe tiếng trống rộn ràng
Trống lớn, trống nhỏ, muôn ngàn âm thanh
Tiếng xập xỏ , tiếng loa , tiếng kiểng
Người ấy nghe và hiểu tận tường
Âm thanh trầm bổng du dương
Tiếng trong, tiếng đục , âm vương vấn hoài

* Vị Tỷ Kheo nghiêm oai, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền
Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiên
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
THIÊN NHĨ THÔNG , nghe tới muôn phần
Với Tai thanh tịnh siêu nhân
Vị ấy có thể nghe gần nghe xa
Hai loại tiếng : người ta và loại
Tiếng chư Thiên các cõi nghe rày
Hành trình vị ấy thẳng ngay
Con đường giải thoát mở bày an nhiên .

– Va-Sét-Thá ! Hãy liền ví dụ :

Có một người thiếu nữ , hay là
Thanh niên, đàn ông, đàn bà
Tính ưa trang sức, nhìn vào trong gương
Thật sáng trưng , hay trong chậu nước
Thấy mặt mình, biết được thế này :
Có tỳ vết thì biết ngay
Nếu không tỳ vết , mặt mày sạch thay .

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiền
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
THA TÂM THÔNG , dẫn tới biết ngay
Tâm của người khác hằng ngày
Tâm tham cũng biết, không tham biết liền
Tâm nổi Sân , biết liền sân hận
Tâm không sân không hận cũng tường
Tâm Si hay không Si thường
Chuyên chú, tán loạn biết dường tự tâm
Đại hành tâm , biết là như vậy
Hoặc không phải là đại hành tâm
Tâm vô thượng , biết rõ ràng
Tâm chưa vô thượng lại càng biết thông
Tâm thiền định hay không thiền định
Tâm giải thoát hay dính buộc ràng
Vị ấy đều biết rõ ràng
Tâm của người khác , cả hàng trí ngu .

– Va-Sét-Thá ! Ví như một gã
Từ làng mình đi quá làng bên
Từ làng bên lại đi lên

Đến một làng khác rồi bèn trở lui
Về làng mình, bùi ngùi nhớ lại
Cuộc hành trình đã trải đi qua
Đến làng bên, gặp người ta
Đủ cả lớn bé , người già, trẻ con
Tại nơi ấy , ta còn kỷ niệm
Ngồi nơi nào, chuyện phiếm ra sao
Rời làng ấy , ta lại vào
Một làng khác nữa, biết bao chuyện còn
Gặp người lớn, trẻ con thôn ấp
Nói chuyện gì , cao thấp , đứng ngồi
Trở về làng cũ của tôi
Lại rất nhiều chuyện nổi trôi hằng ngày .

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiền
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu .
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
TÚC MẠNG THÔNG , nhớ tới nhiều đời
Quá khứ với một , hai đời
Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua
Một ngàn đời hay là hơn nữa
Một trăm ngàn đời thuở lâu xa
Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
Vị ấy nhớ lại như là mới đây .
Tại nơi ấy , tên này ta có
Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
Uống , ăn , thọ khô, lạc rày
Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
Ta tái sinh , nhằm vào làng đó

Có tên tuổi, giòng họ thế nào
Cứ thế , nhớ lại biết bao
Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm rồi .

– Va-Sét-Thá ! Như nơi ví dụ :
Một tòa lâu có đủ kiêu phù
Lầu này ở giữa ngã tư
Một người mắt sáng đến từ phương xa
Lên thượng đài , anh ta thấy rõ
Người ra vào các ngõ bốn phương
Nhiều người qua lại trên đường
Leo lên đài thượng hay dừng ngã tư
Những người khác đến từ nhiều hướng
Đi giữa đường hoặc đứng nhìn chơi
Chỉ bằng đôi mắt sáng ngời
Người ấy thấy rõ mọi người dễ thay

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiền
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khru hướng tâm đến với
THIÊN NHÃN THÔNG , dẫn tới tuệ minh
Xét về sinh tử chúng sinh
Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy liền
Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền
Người này thân hoại, tận duyên

Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh
Các cõi dữ , như sinh địa ngục
Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .
* Còn bậc hiền giả , những ai
Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiền
Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
Sau khi thân hoại mạng chung
Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời

Do thiên nhãn , biết đời sống chết
Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
Có kết quả chẳng giống nhau này
Hành trình vị ấy thẳng ngay
Con đường giải thoát mở bày an nhiên .

– Va-Sét-Thá ! Hãy liền ví dụ :
Dãy núi lớn đầy đủ nước trong
Không cầu nhiễm , sạch trắng bong
Một người mắt sáng sẽ trông rõ đồ
Những hòn sạn , con sò , hòn đá
Những con hến , đàn cá tung tăng
Trong tâm vị ấy nghĩ rằng
Nhờ mắt sáng thấy vô ngàn điều hay .

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiền
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Vị Tỷ Khru hướng tâm đến với

LẬU TẬN THÔNG , dẫn tới biết rành
Lậu Tận Trí , biết ngọn ngành
Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào
Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ
Biết như thật lậu-hoặc loại này
Nguyên nhân lậu-hoặc là đây
Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường
Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức
Tâm vị ấy rất mực sáng trong
Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong
Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trôi trần
Liên hiểu rõ : Tự thân giải thoát
Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành
Việc cần làm , đã thực hành
Sau đời hiện tại , Vô Sanh hiển bày .

76. Tâm vị ấy đủ đầy, an trú
Biển mãn tâm câu hữu với Từ
Bốn phương : nam, bắc, đông, tây
Hướng trên, hướng dưới cũng tày bề ngang
Khắp phương xứ vị này an trú
Biển mãn tâm câu hữu với Từ
Quảng đại , vô biên như như
Không sân, không hận, tâm Từ vui tươi .
77. Va-Sét-Thá ! Như người lực sĩ
Thối tù-và đích thị dễ dàng
Muôn phương nghe tiếng vang vang .
Tỷ Kheo cũng vậy, trải sang mọi điều
Mọi hình thức, muôn chiều sự sống
Không bỏ sót ai , chóng quên lằm
Mà không biển mãn rộng thâm

Với Từ câu hữu , với tâm thoát trần .
Va-Sét-Thá ! Không sân , dục ái
Không hận, nhiễm, tự tại an nhiên
Chính là con đường nhãn tiền
Dẫn đến cộng trú Phạm Thiên rõ ràng .

78. Va-Sét-Thá ! Hoàn toàn cảm thụ
Vị Tỷ Kheo an trú muôn phương
Cùng khắp thế giới vô lường
Biển mãn , câu hữu thường thường với Bi
Cũng như thế , đồng thì với Hỷ
Rời với Xả ; thì vị Tỷ Kheo
An trú biển mãn duyên theo
Với tâm câu hữu cũng đều với Bi
Trú biển mãn khắp vì Hỷ, Xả
Không hận , sân , rộng cả , vô biên .
79. Va-Sét-Thá ! Như hiện tiền
Có người lực sĩ thối lên tù-và
Khắp bốn phương gần xa nghe tới
Không khó khăn việc thối tù-và
Cũng vậy , này Va-Sét-Tha !
Hình thức sự sống trải qua muôn chiều
Không một ai Tỷ Kheo bỏ sót
Không biển mãn, giải thoát suy tâm
Cùng khởi Tứ Vô Lượng Tâm :
Từ, Bi, Hỷ, Xả diệu thâm vô lường.
Đây chính là con đường đưa tới
Để cộng trú cùng với Phạm Thiên .
80. Va-Sét-Thá ! Việc như trên
Tỷ Kheo vị ấy , người nên nghĩ gì ?

- Có hay không chấp trì Dục ái ?
 - Thừa Tôn Giả ! Dục ái thì không .
 - Có sân , hận tâm hay không ?
 - Vị ấy không hận và không sân tà .
 - Có nhiễm tâm hay là không có ?
 - Thừa Tôn Giả ! Không có nhiễm tâm .
 - Vị ấy tự tại hay không ?
 - Vị ấy tự tại , cõi lòng an nhiên .
81. – Va-Sét-Thá ! Phạm Thiên, người nói :
Không dục ái , không hận, không sân
Có tự tại , không nhiễm tâm .
Tỷ Kheo vị ấy : hận , sân không còn
Cũng tự tại , không còn dục ái .
Giữa Tỷ Kheo với Đại Phạm Thiên
Đã có một sự tương duyên
Có thể cộng trú một miền được không ?
- Thừa Tôn Giả ! Tương đồng như thế
Sự việc ấy có thể xảy ra .
 - Lành thay , này Va-Sét-Tha !
Tỷ Kheo vị ấy khi mà mạng chung
Với Phạm Thiên sống cùng một cõi
Khi đức hạnh đại loại giống nhau
Còn những Bà-la-môn nào
Dù tinh thông, giỏi đến đâu chẳng là
Ba Vệ Đà thuộc lòng , quán triệt
Nhưng thân, tâm chưa diệt lỗi lầm
Dục ái , sân , hận , nhiễm tâm
Không có tự tại , phù trầm tử sinh

- Thì làm sao đình ninh hư vọng
Dạy con đường chung sống Phạm Thiên ? ”.
82. Vừa nghe xong , hai thanh niên
Bà-la-môn vốn tinh chuyên Vệ Đà
Va-Sét-Tha , Pha-Ra-Va-Chá
Đều hoan hỷ khôn tả , nói ngay :
– “ Thừa Tôn Giả ! Vì diệu thay !
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm
Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối
Đem đèn sáng vào tối như bùng
Để ai có mắt mở bừng
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu
Cũng như thế , nhiệm màu Chánh Pháp
Được Thế Tôn giải đáp, trình bày
Chúng con quy ngưỡng từ nay
Quy y Đại Giác , nương ngay Pháp mầu
Quy y Tăng , thanh cao đức cả
Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn
Mong Thế Tôn nhận chúng con
Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên
Xin phát nguyện vện tuyền ngưỡng phục
Kể từ nay đến lúc mạng chung
Nguyện theo lời đấng Đại Hùng
Thực hành Giáo Pháp vô cùng cao thâm ”.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

(Chấm dứt Kinh TEVIJJA – Kinh Tam Minh)

- HẾT TẬP I -

